

Số: 181/2023/QĐST-HNGĐ

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Dân sự thụ lý số 635/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Vũ Hoàng Mỹ L, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số 252 Bis đường P, Phường B, thành phố V, tỉnh B.

2. Ông Đinh Quốc V, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 34 đường T, Phường B, thành phố V, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Hoàng Mỹ L và ông Đinh Quốc V thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Không có

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Hoàng Mỹ L và ông Đinh Quốc V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Vũ Hoàng Mỹ L và ông Đinh Quốc V mỗi người phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí việc hôn nhân và gia đình; Bà L và ông V mỗi người đã nộp 150.000 đồng tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0001250 và số 0001251 ngày 19-9-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Bà L, ông Việt đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Thi hành án Tp.Vũng Tàu;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- UBND phường N, thành phố V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Hương